

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST- KDTM ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Công ty TNHH T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị H - Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số 3, tổ X, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

*** Bị đơn:** Công ty Cổ phần Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh L - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Phó giám đốc.

Địa chỉ: Tổ Y, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về trách nhiệm thanh toán:**

Công ty Cổ phần Đ phải trả cho Công ty T tổng số tiền: **1.321.123.260** đồng
(một tỷ ba trăm hai mươi một triệu một trăm hai mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi

đồng). (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 1.285.223.260 và số tiền lãi là: 35.900.000 đồng).

* Thời hạn thanh toán:

Ngày 31/8/2018 công ty Cổ phần Đ phải trả cho công ty TNHH T số tiền 400.000.000 đồng (*bốn trăm triệu đồng chẵn*).

Kể từ ngày 01/9/2018 đến ngày 31/12/2018, công ty Cổ phần Đ phải trả cho công ty TNHH T Số tiền 921.123.260 đồng (*chín trăm hai mươi một triệu một trăm hai mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi đồng*).

* Về phần án phí:

Công ty Cổ phần Đ phải chịu 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng chẵn*).

Công ty TNHH T phải chịu 5.816.848 đồng (*năm triệu tám trăm mười sáu nghìn tám trăm bốn mươi tám đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn